

Số: **116** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **03** tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được thay thế; bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 11011/TTr-STNMT-CCBVMT ngày 21/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; 08 Danh mục thủ tục hành chính được thay thế; 03 Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

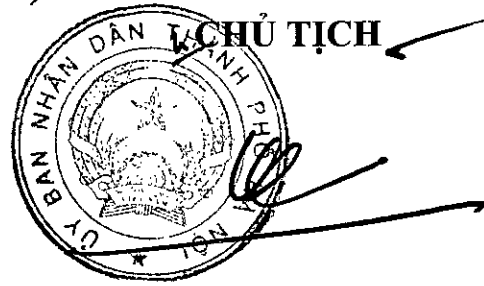
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Thủ tục số: 2, 3, 4, 7, 10, 11 mục I; thủ tục số 1 mục II; thủ tục số 1 mục III Phần I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Chủ tịch UBND Thành phố và thủ tục số 01, Phần I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *MM*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó CT UBND Thành phố;
- VP UBTP: CVP, PCVP L.T.Lục, các phòng: ĐT, TKBT, KSTTHC, HC-TC;
- Công giao tiếp Điện tử Hà Nội;
- Trung tâm Tin học-Công báo TP;
- Lưu: VT, KSTTHC(Đăng).

40037 - 50



Nguyễn Đức Chung

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI; UBND CẤP HUYỆN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 116/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Môi trường						
01	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (*). <i>Lưu ý: Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ.</i>	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội		- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành

						chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
02	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc (*).	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Môi trường						
01	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc (*).	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ	UBND cấp huyện		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày

			công trực tuyến.			<p>13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
--	--	--	------------------	--	--	--

Phụ lục 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI; UBND CẤP HUYỆN; UBND CẤP XÃ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 116 /QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Môi trường						
01	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: tối đa là 13 (mười ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ (*).</p> <p>- Thời hạn phê duyệt: tối đa là 07 (bảy) ngày làm việc (*).</p> <p><i>Lưu ý: Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian chủ dự án bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</i></p>	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, thành phố Hà Nội	Phí thẩm định thu theo Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn Thành phố Hà Nội thuộc thẩm	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

					quyền quyết định của HĐND Thành phố	
02	Chấp thuận về môi trường đối với đề nghị điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 (năm) ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: Tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p><i>Lưu ý: Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian chủ dự án bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</i></p>	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội		<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
03	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.	<p>Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (*).</p> <p><i>Lưu ý: Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn thiện hồ sơ và thời gian phân tích mẫu chất thải.</i></p>	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc		<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi</p>

				Kháng, quận Đông Đa, thành phố Hà Nội		trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Nghị định số 40/2019/NĐ- CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ- BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
04	Thẩm định, phê duyệt phương cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 Điều 2 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP).	- <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ:</i> 05 (năm) ngày làm việc. - <i>Thời hạn thẩm định:</i> tối đa là 18 (mười tám) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ (*). - <i>Thời hạn phê duyệt:</i> tối đa là 07 (bảy) ngày làm việc (*). <i>Lưu ý: Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian chủ dự án bổ sung, hoàn thiện hồ</i>	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua bưu điện hoặc qua hệ thống địch vụ công trực tuyến.	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đông Đa, thành phố Hà Nội	Phí thẩm định thu theo Nghị quyết số 20/2016/NQ- HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ- CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 18/2015/NĐ-

		<i>sr.</i>		Hà Nội	<p>hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn Thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố</p>	<p>CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
--	--	------------	--	--------	--	---

05	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	<p>Thời gian kiểm tra, xác nhận tối đa là 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (*).</p> <p>Trong trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong vòng 02 (hai) ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường ra thông báo cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p>	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội</p> <p>Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban
----	---	--	--	---	--

						hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
06	Đăng ký/dăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường.	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (*).	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua đường bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Địa chỉ: 18 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Môi trường						
01	Đăng ký/dăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường.	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (*).	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua đường bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	UBND cấp huyện		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Môi trường						
01	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc (*).	Nộp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua đường bưu điện hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	UBND cấp xã		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ghi chú: (*) Thời hạn giải quyết TTHC đã cắt giảm để thực hiện đơn giản hóa TTHC

Phụ lục 3
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 116/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định đã công bố của Chủ tịch UBND thành phố	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
I. Lĩnh vực Môi trường			
01	Thủ tục số 10, I, Phần I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 14/02/2017.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường/phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án/phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>).	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường. - Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
02	Thủ tục số 11, I, Phần I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 14/02/2017.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường/phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án/phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>).	
03	Thủ tục số 01, Phần I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 26/4/2019.	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.	